

KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ PHAN BỘI CHÂU Ở NƯỚC NGOÀI TỪ TRƯỚC TỚI NAY

CHƯƠNG THÂU*

Những hoạt động và cống hiến của nhà yêu nước Phan Bội Châu cho dân tộc Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XX là vô cùng lớn lao, khoảng thời gian đó cho tới nay đã đi qua hơn 100 năm, đặc biệt hơn, năm 2017, là năm kỷ niệm tròn 150 năm ngày sinh của nhà yêu nước Phan Bội Châu. Nhìn lại chặng đường thắng trầm trên con đường cứu nước của Cụ Phan Bội Châu cùng những dấu ấn mà Cụ để lại trong lịch sử Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX, chúng ta càng thấy khâm phục tinh thần yêu nước của Cụ. Cho tới nay, các học giả trong nước và quốc tế đã đóng góp nhiều tâm sức để nghiên cứu và làm sáng tỏ thêm về thân thế, con người, cũng như những đóng góp và quá trình hoạt động cách mạng của Cụ cho dân tộc Việt Nam.

Bài viết này bước đầu khái quát thành tựu nghiên cứu về Cụ Phan Bội Châu ở nước ngoài, qua đó giúp bạn đọc hiểu thêm về tình yêu của các học giả quốc tế dành cho Cụ Phan Bội Châu.

1. Tại Nhật Bản

Nơi sớm nhất được biết đến tên tuổi Phan Bội Châu mà bước khởi đầu là do trên đường Đông du, Cụ Phan Bội Châu đã

được hội kiến, bút đàm với nhà chính khách Trung Quốc nổi tiếng đang cư ngụ tại đây, làm “cầu nối” giữa Phan Bội Châu với các chính khách, các nhà đương cụ Nhật Bản như Bá tước Đại Ôi Trọng Tín, Tử tước Y Đằng Bác Văn... để cầu mong sự viện trợ của “đất nước đồng văn đồng chủng” này. Tại các cuộc “hội kiến bút đàm”, Cụ Phan Bội Châu đã được xưng tụng là “*Thư nhân đại khả kính*” (Người này thật đáng kính). Rồi từ đó, danh hiệu: Sào Nam tử, Phan Thị Hán, Việt Nam vong quốc tang nhân giả... được lan tỏa trong suốt thời gian Cụ có mặt ở Nhật Bản cũng như ở Trung Quốc và ở nhiều nước khác vào những năm đầu thế kỷ XX.

Theo những tài liệu nghiên cứu của các học giả Nhật Bản như:

Trong những năm 1970, nhóm nghiên cứu Việt Nam thuộc *thế hệ thứ hai* đã bắt đầu có một số bài viết trên các tạp chí khoa học. Trong số những người này, có 2 tác giả là Sakai Izumi và Shiraishi Masaya: Tác giả Sakai Izumi căn cứ vào những tài liệu của miền Bắc Việt Nam, đánh giá rằng mặc dầu Phan Bội Châu là một người lãnh đạo hoạt động giải phóng dân tộc và đoàn kết

* PGS. TS. Viện Sử học

dân tộc, nhưng Phan Bội Châu không có quan điểm rõ rệt sâu sắc về chủ nghĩa phản đế và vấn đề liên minh công nông; Còn Shiraishi, từ những sách báo, tài liệu của miền Bắc và miền Nam; cũng như những tài liệu sưu tầm được ở Nhật Bản, những sách báo có liên quan đến Phan Bội Châu có được từ Hoa Kỳ, Pháp..., ông đã bắt đầu đi sâu nghiên cứu và lần lượt có một số bài viết về tư tưởng Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng. Đồng thời, ông cũng cố gắng tìm hiểu kỹ hơn hoàn cảnh xã hội, kinh tế, chính trị xung quanh những hoạt động của thế hệ Phan Bội Châu...

Những năm cuối 1970 và những năm đầu 1980, Giáo sư Gotokiupei đã viết một cuốn sách phê bình xu hướng chủ nghĩa châu Á của một cuốn sách khác viết về lịch sử quan hệ Nhật - Việt thời cận đại.

Một số người khác cũng tìm ra một số tài liệu quý hiếm về các ông Asaba Sakitaro và Kashiwabara Buntaron, là hai người Nhật Bản từng nhiệt tình giúp đỡ Phan Bội Châu và Phong trào Đông du.

Riêng Shiraishi thì tiếp tục có hơn 20 bài nghiên cứu liên quan đến Phan Bội Châu và phong trào Đông du. Căn cứ vào những tài liệu bằng chữ Hán, chữ Việt, Nhật, Pháp và Anh..., ông đã trình bày nhiều phương diện hoạt động của Phan Bội Châu và Phong trào Đông du, gồm có tư tưởng chính trị, nhận định đánh giá Phan Bội Châu và Phong trào Đông du trong lịch sử dân tộc Việt Nam, mối quan hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản, thực dân Pháp, sự liên kết giữa Việt Nam, Trung Quốc và những chí sĩ các nước châu Á khác lưu trú và hoạt động tại Nhật Bản hồi đó,... Và tháng 7 năm 1991, ông đã bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ Quốc gia về đề tài "*Phan Bội Châu và Phong trào Đông du*"

trên cơ sở tập hợp, bổ sung thêm và khái quát từ những bài đó" (1).

Shiraishi sau đó trở lại Việt Nam tiếp tục tìm kiếm thêm tài liệu tại Hà Nội, Nghệ An, Huế và Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp xúc phỏng vấn với các thân nhân Phan Bội Châu và các nhà nghiên cứu Phan Bội Châu nhằm bổ sung, hoàn thiện hơn bản Luận án Tiến sĩ, nâng lên thành một cuốn sách khá bề thế để xuất bản tại Tokyo nhân kỷ niệm 125 năm sinh nhà chí sĩ Phan Bội Châu (1992). Cuốn sách này được dịch sang tiếng Việt và được Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia in làm 2 tập 490 trang và 524 trang, nhan đề là: "*Phong trào dân tộc Việt Nam và quan hệ của nó với Nhật Bản và châu Á về cách mạng thế giới*" (2).

Cuốn sách đồ sộ này đúng là một "tập đại thành" các công trình đa dạng, phong phú của nhiều tác giả là "nhà Việt Nam học" sáng giá của Nhật Bản đương đại.

Năm 2005, nhân kỷ niệm 100 năm Phong trào Đông du ở "đất nước Mặt trời mọc", vẫn tiếp tục có nhiều học giả tìm hiểu giới thiệu về Phan Bội Châu. Đã có nhiều cuộc hội thảo khoa học, nhiều cuộc "họp lớn" của các nhân sĩ trí thức người Việt, người nước ngoài cư trú ở Nhật khai hội, và có những tham luận có giá trị khoa học như: Tanaka Tsutomu: *Vẻ đẹp Đông du Nhật - Việt, bí mật trong lịch sử dân tộc của Việt Nam: Đông du của Phan Bội Châu và Asaba Sakitaro*; Trần Đức Thanh Phong: *Kỷ Ngoại hầu Cường Để và Phong trào Đông du*; Triệt học Trần Đức Giang: *Hoạt động của Cụ Phan Bội Châu ở Trung Quốc tiếp thu tư tưởng cách mạng Nhật - Hoa*; Đỗ Thông Minh: *Hoạt động của Phong trào Đông du tại Nhật Bản*; Chihiro Miyazawa: *Hậu Phong trào Đông du: Hoạt động của Cường Để*; Shiro Moomoki: *Phong trào Đông du. Lịch sử châu Á và thế giới*.

Cũng ở thời điểm nóng này, còn có các bài phỏng vấn, các phóng sự được thực hiện trên sóng phát thanh với đầu đề “*Kỷ niệm 100 năm Phong trào Đông du - Phan Bội Châu (1905-2005)*”, đánh dấu sự khởi đầu cuộc vận động cứu nước nổi cuộc đời 30 năm tranh đấu lầy lừng của Cụ Phan Bội Châu với những trước tác gồm hàng ngàn trang thơ văn của Cụ. Qua đó, độc giả biết thêm cuộc đấu tranh thoát ách thực dân của nhân dân Việt Nam 100 năm trước của một chí sĩ đi tìm hướng đi cho quê hương và dân tộc.

Gần đây, Nghiên cứu sinh, Thạc sĩ Đào Thu Vân ở Đại học Kanazawa đã có bài viết: “*Những nghiên cứu về Phan Bội Châu và Phong trào Đông du ở Nhật Bản từ đầu thế kỷ XX đến nay* (năm 2013)”, đã được dịch sang tiếng Việt và đăng trên Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 9-2014.

Bài luận văn công phu này gồm 3 phần chính: 1. Những tác phẩm của Phan Bội Châu và các chí sĩ Đông du được dịch thuật xuất bản tại Nhật Bản; 2. Những nghiên cứu sớm nhất về Phan Bội Châu và Phong trào Đông du ở Nhật Bản; 3. Những hướng nghiên cứu chính về Phan Bội Châu và Phong trào Đông du ở Nhật Bản từ những năm 1960 đến nay (2013). Cụ thể là:

- Những tác phẩm của Phan Bội Châu và các chí sĩ Việt Nam đã được dịch in ở Nhật Bản như *Việt Nam vong quốc sử*, *Hải ngoại huyết thư*, *Sùng bái giai nhân*, *Tân Việt Nam*, *Phan Bội Châu niên biểu*, *Việt Nam nghĩa liệt sử*.

- Những nghiên cứu sớm nhất về Phan Bội Châu và phong trào Đông du ở Nhật Bản là: tác giả Goto Kiupei có bài “*Nhật Bản trong lòng Việt Nam*”, đều là những tài liệu tham khảo có giá trị, chứng tỏ sự quan tâm của giới học giả Nhật Bản dành cho đối tượng nghiên cứu của họ là các nhà chí sĩ Việt Nam mà đứng đầu là Phan Bội Châu và Phong trào Đông du.

Cũng nhờ vậy mà bộ sách “*Truyện ký về các chí sĩ tiền bối Đông Nam Á*” do KoKuryukai (Hắc Long Hội) biên soạn đã có nhắc đến hoạt động của các chí sĩ Việt Nam trên đất Nhật Bản. Bộ sách này được Bộ Ngoại giao Nhật Bản ấn hành, xuất bản lần đầu năm 1936, tái bản năm 1966 và 1977. Trong Chương 6 của bộ sách, các soạn giả có viết: “An Nam là nước có lịch sử lâu đời. Nhân dân An Nam muốn thoát khỏi sự cai trị của thực dân Pháp, khôi phục lại nền độc lập hoàn toàn, khoảng năm 1902, họ đã khởi xướng phong trào có tổ chức vì Độc lập của An Nam. Nhân vật trung tâm của phong trào là Phan Bội Châu, ông đã thành lập Duy Tân Hội và đưa gần 200 thanh niên ưu tú của An Nam sang lưu học ở Chấn Võ học hiệu và Đông Á Đông Văn Thư viện, được sự giúp đỡ của Fukushima Yasamara, Kashiwabara Buntaron mãi cho đến sau khi Phong trào Đông du tan rã bởi “Hiệp ước Pháp - Nhật 10-7-1907” vẫn còn có quan hệ tương thân”. Đây là tài liệu sớm nhất đề cập đến Phan Bội Châu và Phong trào Đông du, có giá trị nghiên cứu về quan hệ Nhật - Việt đầu thế kỷ XX.

- Những hướng nghiên cứu chính về Phan Bội Châu và Phong trào Đông du từ năm 1960 đến nay:

+ Năm 1961, tác giả Tanigawa Yoshihiko có bài viết “*Chủ nghĩa Dân tộc Việt Nam trước Chiến tranh thế giới lần thứ nhất*”. Tác giả đã dùng trực tiếp tài liệu Hán văn như *Ngục trung thư*, *Việt Nam nghĩa liệt sử*, *Tự truyện của Phan Bội Châu*... để giới thiệu 2 nhà cách mạng tiêu biểu Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và phong trào đấu tranh chống Pháp thời đó.

+ Năm 1966, 2 nhà học giả Nagaoki Shingrou và Kawamoto Kunie cho in cuốn sách “*Việt Nam vong quốc sử và các tác phẩm khác*” được dịch sang tiếng Nhật, có thêm phần nghiên cứu về Phan Bội Châu ở Việt Nam và điểm thêm một số sách của

Phan Bội Châu có từ trước, như: *Bình Tây thu Bắc, Lưu Cầu huyết lệ tân thư*,... Đây là một công trình biên khảo có giá trị nhất “Kỷ niệm 100 năm sinh Phan Bội Châu”.

+ Năm 1972, tác giả Sakri Izumi có bài viết “*Phong trào chống Pháp ở Việt Nam đầu thế kỷ XX*” và nhiều bài nghiên cứu về lịch sử Việt Nam của Giáo sư Shiraishi Masaya như đã trình bày ở trên.

+ Năm 1989, Nguyễn Tiến Lực, đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ với đề tài “*Về quan hệ Việt - Nhật thời cận đại*”. Luận án cũng dịch ra tiếng Việt và xuất bản tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, đã góp phần mở ra một hướng mới nghiên cứu lịch sử quan hệ Việt - Nhật.

Sau khi nêu lên ba mục chính của luận văn, Đào Thu Vân đã đưa ra mấy nhận xét khá chính xác và sắc sảo, đó là:

1. Nhật Bản đã có vị trí quan trọng trong việc xuất bản, truyền bá các tác phẩm của Phan Bội Châu về Việt Nam trong thời kỳ Đông du (1905-1909).

2. Tại Nhật Bản, một số công trình, tác phẩm tiêu biểu của Phan Bội Châu và của các chí sĩ Việt Nam được dịch thuật sang tiếng Nhật đã giúp cho việc nghiên cứu, tìm hiểu về cuộc đời hoạt động của cụ Phan, Phong trào Đông du được tiếp cận dễ dàng hơn.

3. Những cuốn sách viết về Phan Bội Châu, Cường Để và phong trào chống thực dân Pháp của các chí sĩ An Nam được xem là những nghiên cứu sớm nhất và tạo điều kiện cho những nghiên cứu giai đoạn sau.

4. Đây là thời kỳ phát triển mạnh mẽ và đạt nhiều thành tựu trong nghiên cứu chủ đề này ở Nhật Bản vào những năm 70 - 90 của thế kỷ XX. Giai đoạn này, nhiều tư liệu gốc ở Nhật liên quan đến Phan Bội Châu và Đông du được các nhà nghiên cứu khai thác tận dụng một cách hiệu quả tốt.

5. Giai đoạn từ sau năm 2000, một số tác giả tiếp tục nghiên cứu mối quan hệ giữa Phan Bội Châu với một số yếu nhân của Nhật Bản cùng với sự giúp đỡ tận tình của họ đối với Phan Bội Châu như Bác sĩ Asaba Sakitaro, những câu chuyện và việc làm cảm động giữa Phan Bội Châu với họ đến bây giờ mới được kể lại đầy đủ làm xúc động lòng người. Ngoài ra, những hoạt động của Cường Để cũng được quan tâm khai thác và công bố công khai.

Như vậy, theo Đào Thu Vân, thông qua lịch sử nghiên cứu trong hơn 100 năm qua, bên cạnh những điểm tích cực như *nhiều tư liệu mới bằng tiếng Nhật* được công bố, giúp cho việc đánh giá khách quan về phong trào, lý giải cụ thể lý do thay đổi con đường cứu nước của Phan Bội Châu (cuốn sách của Shiraishi về tư tưởng Phan Bội Châu...) thì những tư liệu về hoạt động Đông du ở bản địa nước Việt Nam có liên quan đến Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục ở trong và ngoài nước (tức với Nhật Bản) chưa được xem xét nghiên cứu cụ thể.

Chúng tôi hy vọng những khoảng trống trên sẽ được nghiên cứu làm rõ thêm để chứng minh cho mối quan hệ qua lại khăng khít giữa Nhật Bản và Việt Nam ở thời cận đại thông qua hiện tượng Đông du và có thể sẽ là mối quan hệ giữa Đông Du - Đông Kinh Nghĩa Thục và mô hình Keio Gijuku (Khánh ứng nghĩa thực) trong buổi đầu hình thành.

2. Tại Trung Quốc

Phan Bội Châu hiện diện trên diễn đàn văn chương, lịch sử... là do sự mở đầu việc xuất bản cuốn “*Việt Nam vong quốc sử*” (1905) của Phan Bội Châu được Lương Khải Siêu cho in trên tờ *Tân Dân tùng báo* với *Lời Tựa* của âm Bằng Thất chủ nhân như sau: “Gần đây, ta gặp một người Việt Nam vong mệnh, thường khi nói chuyện

với ta ông hay giằng giụa nước mắt! Ta nghĩ nếu không biết tự thương mình mà lại thương người khác, thì có khi người lại thương cho số phận của mình đấy!

Ta đọc sách này chẳng những đã thương mà lại còn sợ nữa!

Tháng 9 năm Ất Tỵ (1905), Âm Bằng Thất chủ nhân ký”.

Rồi Âm Bằng Thất chủ nhân còn viết tiếp *Lời Nói đầu* gọi là *Tiên lục* kể rõ đầu đuôi các cuộc tiếp xúc với Sào Nam tử, được coi là bài *Soạn thuật* của Lương Khải Siêu. Và sau 4 chương chính của cuốn *Việt Nam vong quốc sử*, Lương còn cho in thêm một mục gọi là *Việt Nam tiểu chí* viết khá kỹ về lịch sử Việt Nam. (Có lẽ vì phần viết của Lương in trong *Việt Nam vong quốc sử* khá dài, chiếm nhiều số trang của sách, được Quảng Trí thư cục sưu tập nên sau này đã bị xếp lẫn vào các *Toàn tập*, *Chuyên tập* của Âm Bằng Thất chủ nhân Lương Khải Siêu (!) và được in đi in lại nhiều lần ở Trung Quốc, gây nên sự lầm lẫn tác giả là Phan Bội Châu hay là Lương Khải Siêu?). Từ đó, ở Trung Quốc lục địa và Đài Loan đã có nhiều tác giả viết lịch sử quan hệ Trung - Việt đã đề cập đến vai trò, vị trí của Phan Bội Châu trong đó... Mấy chục năm sau, tại các Học viện Sư phạm và trường Đại học Trung Quốc như ở các tỉnh Quảng Đông, Vân Nam, Quảng Tây, Hồ Nam, Hà Bắc, Bắc Kinh... đều có nghiên cứu giới thiệu Phan Bội Châu và tác phẩm của Phan Bội Châu. Năm 1906, có một tác giả sau khi đọc *Việt Nam vong quốc sử* của Phan Bội Châu đã viết một bài “cảm tưởng” khá dài, trong đó nhấn mạnh: “Tôi đọc sách này, mới biết mưu kế xâm lược của người Âu và lối đánh thuế nặng nề của các nước châu Âu đại để đều như thế. Nhưng ở châu Âu đã có nghĩa vụ đóng thuế thì phải được hưởng quyền lợi chính trị. Còn như ở thuộc

địa thì chỉ có nghĩa vụ mà không có quyền lợi!”... “Tôi đọc sách này mà biết được rằng: nước đã mất rồi, lấy lại rất khó. Than ôi! Tôi đọc sách này, trăm nỗi băn khoăn, không thể không vì người Việt mà đau buồn lo sợ! Thế nhưng tôi không phải riêng vì người Việt mà lo sợ. Tôi lại tự lo sợ cho mình hơn là lo cho người Việt...” (3).

Phan Bội Châu khi ở Nhật viết khá nhiều bài, nhiều công trình nghị luận và cả nhiều thơ văn tuyên truyền yêu nước đăng trên các tạp chí của các *Hội Điện Quế Việt*, *Hội Đông á Đông Minh*. Mỗi bài báo của Cụ được đăng tải trên *Tạp chí Vân Nam* hay *Tân Dân từng báo* đều được Ban biên tập các báo viết *Lời dẫn* rất trang trọng. Chẳng hạn như khi đăng tác phẩm *Hải Ngoại huyết thư*, ông Triệu Trực Trai, chủ nhiệm tờ *Vân Nam tạp chí* đã viết Lời giới thiệu như sau: “Sào Nam tử người nước Việt Nam viết *Hải Ngoại huyết thư* để nói với người nước ông, lời lẽ bi ai thống thiết, đối với kế mưu khôi phục lại đất nước thật là tường tận rõ ràng. Tôi tuy thương cho cảnh ngộ đó và phục về ý chí của ông, nhưng trộm nghĩ không thể không giận cho các kế đó sao lại không đưa ra sớm hơn. Kế không được ra sớm, nên hơn 20 năm nay đã bóp chết hàng trăm vạn khối óc và máu của hàng chục vạn người đã chảy mà chưa thể làm tổn thất tí nào cho bọn địch. Than ôi! Những ai sắp là Việt Nam mà chưa phải là Việt Nam cũng nên biết lấy đó mà làm gương. Hoặc nói không phải vì thế mà giận Sào Nam, bởi vì thực ra những lời của bậc tiền bối nói với vua thì như vậy, quan thì như vậy, xã hội nói chung là như vậy (vua không biết có dân, nước không biết có dân, dân không biết có nước!), nên đã để lại mối thương tâm đó. Cũng tức là nói, như nay thì theo tôi, tình trạng nước ta cũng có thể lấy đó làm tin”.

Ở Trung Quốc vẫn còn có nhiều tác giả viết về Phan Bội Châu, như năm 1981, tại Đại học Ký Nam, Quảng Châu, học giả Từ Thiện Phước có một luận văn viết về Phan Bội Châu đăng trên tờ *Học Báo* của Đại học Ký Nam, số 3 và 4-1981; Giáo sư Lương Chí Minh ở Đại học Bắc Kinh, năm 1994 có viết một luận văn nghiên cứu *nhận định đánh giá so sánh Phan Bội Châu với Phan Châu Trinh*. Tiếp theo đó, tại Trịnh Châu, Giáo sư Đới Khả Lai cũng có bài và sách nghiên cứu lịch sử cận đại Việt Nam, có đề cập tương đối kỹ về nhà chí sĩ Phan Bội Châu.

Như vậy là hình ảnh Phan Bội Châu - Con người, Cuộc đời và Sự nghiệp cứu nước của Cụ đã được quảng bá rộng rãi ở Trung Quốc lục địa và Đài Loan không kềm gì ở đất nước Nhật Bản. Chúng ta vô cùng trân trọng những tình cảm quý giá đó của các học giả Trung Quốc đã có công sưu tầm thêm một số tư liệu quý hiếm liên quan đến Phan Bội Châu có ở các Thư khố, Thư viện của Trung Quốc, đã cung cấp cho chúng ta tham khảo thêm về sự nghiệp của Cụ được phong phú đầy đủ hơn.

3. Tại Triều Tiên, Hàn Quốc

Người Triều Tiên cũng sớm biết đến Phan Bội Châu. Từ thuở Đông du cầu học tại Nhật Bản (1905-1909), Phan Bội Châu từng là Phó Chủ tịch Hội Đông Á Đông Minh. Trong Hội này có khá nhiều nhà yêu nước Triều Tiên hồi đó có mặt tại Tokyo. Các chí sĩ này cũng từng dịch tác phẩm *Việt Nam vong quốc sử* của Phan Bội Châu và phổ biến tại Triều Tiên (năm 1906 đã có hai bản dịch tiếng Triều Tiên) và năm 1980 in lại bản dịch Việt Nam vong quốc sử một lần nữa. Theo Giáo sư Kim So Ren (1908-1982) cho biết thì tư tưởng yêu nước trong *Việt Nam vong quốc sử* đã thức tỉnh ông căm ghét chế độ thực dân Pháp: “Sách này nói về nỗi đau khổ không bút nào tả xiết mà dân tộc An Nam đã phải chịu đựng

dưới ách đô hộ của người Pháp. Mỗi cái cửa sổ cũng bị đánh thuế, khi kết hôn cũng bị đánh thuế đến ba lần. Biết người An Nam dùng nhiều muối trong thức ăn, họ tăng giá muối lên 10 lần hoặc 20 lần. “Sở dĩ tôi khó chấp nhận một cách vô tư rằng, nước Pháp là quê hương của nghệ thuật và trung tâm văn hóa thế giới cũng vì cuốn *Việt Nam vong quốc sử* đã để lại một ấn tượng quá sâu sắc trong tôi từ buổi thiếu thời” (4).

Sách *Việt Nam vong quốc sử* của Phan Bội Châu có tác dụng giáo dục tinh thần yêu nước chống đế quốc xâm lược, nên trong cuộc Hội thảo Quốc tế tại Hà Nội ngày 20-8-2005, Giáo sư Choi Ki Young đã có bản tham luận “Việc phổ cập *Việt Nam vong quốc sử* đầu thế kỷ XX và ảnh hưởng của nó”. Tác giả đã kết luận: “Cuốn sách này được xuất bản ở Trung Quốc chưa đầy một năm, thì đã được tờ báo “Hoàng Thành” dịch ra và đăng nhiều kỳ, sau đó đến tháng 11-1906 nó được dịch ra tiếng Quốc Hán (?) và cuối năm 1907 bản dịch tiếng Quốc ngữ được xuất bản và được người Hàn Quốc đón đọc rất rộng rãi. Đặc biệt, cuốn *Việt Nam vong quốc sử* còn được sử dụng làm sách giáo khoa cho các trường tư lập, góp phần làm cho người Hàn Quốc quan tâm đến việc phục quốc hơn. Ngoài ra, cuốn sách này còn có ảnh hưởng đến việc bài trừ Thiên Chúa giáo vốn được biết đến như là tôn giáo của Pháp. Nói tóm lại, cuốn *Việt Nam vong quốc sử* được biên dịch đã khuếch tán sự quan tâm cũng như hoạt động phục quốc của người Hàn Quốc. Do đó năm 1909, Phủ Thống giám của Đế quốc Nhật và Chính quyền thân Nhật đã cấm bán cuốn sách này và ra lệnh tịch thu.

Bản dịch tiếng Hàn Quốc cuốn *Việt Nam vong quốc sử* không chỉ đơn thuần được hiểu là cuốn sách lịch sử nước ngoài giới thiệu các kiến thức về quá trình mất nước cho xã hội Hàn Quốc vốn đang bị Nhật tước

mất chủ quyền đất nước từ cuối những năm 1900, mà cuốn sách này còn giúp Hàn Quốc nhận thức được tình cảnh mà Hàn Quốc đương gặp phải để tìm ra con đường thoát khỏi tình trạng đó. Cũng chính là lý do tại sao sự quan tâm và các hoạt động phục quốc của nhân dân Hàn Quốc đã có liên quan sâu sắc đến *Việt Nam vong quốc sử* như vậy" (5).

4. Tại Cộng hòa Pháp

Từ những năm 60 của thế kỷ trước, đã có nhiều công trình chuyên khảo về Phan Bội Châu của nhà "Việt Nam học" quen thuộc là Georges Boudarel như: *Bibliographie des oeuvres relation à Phan Boi Chau éditées en Quốc ngữ à Hanoi depuis 1954* (B.E.F.D vol 56 (1969); *Mémoires de Phan Boi Chau* (France-Asie/Asia N^o.194 et 195. Paris 1969); *Phan Boi Chau et la société Vietnamienne de son temps* (France-Asie/Asia XXIII-4 (1969). Cuốn sách này đã được dịch ra tiếng Việt, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 1997.

Các công trình này, sau đó được các tác giả bổ sung, nâng lên thành bản Luận án Tiến sĩ về đề tài Phan Bội Châu và đã bảo vệ thành công ở Đại học Paris VII.

Sau Boudarel là Feray Richard, năm 1997 cũng đã bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ Quốc gia về đề tài "Le Vietnam au XX siècle", trong đó ở phần thứ nhất có 2 chương: "Việt Nam những năm 20" (*Le Viet Nam des années 1920*) và "Chế độ thuộc địa" (*L'ordre coloniale*) đề cập khá nhiều đến Phan Bội Châu và Phong trào Đông du. Bản luận án này cũng được xuất bản thành một cuốn sách được giới sử học đánh giá cao.

Và tháng 5-2007, tại cuộc Hội thảo Quốc tế về Phong trào Duy tân ở Việt Nam họp tại Thành phố Aix-en-Provence, nhà nghiên cứu Ives Le Jariel trong bản tham luận của mình, đã đề cập một trường hợp

cụ thể có tựa đề: "Phan Bội Châu một cánh tay chìa ra cho những người Công giáo" (*La main tendue au Catholiques*): "Giám mục Pineau phụ trách giáo phận ở một tỉnh phía Nam Bắc Kỳ đã nỗ lực bảo vệ 80 cố đạo người Việt bị buộc tội làm "partisan" của Phan Bội Châu. Một số người theo đạo Thiên chúa trong vùng Giáo phái Tin Lành Tây Ban Nha cũng có nghi ngờ quan hệ với phái bạo động!... Ives Le Jariel kết luận: "Nếu như Thiên Chúa giáo Việt Nam không phải tất cả là những người dân tộc chủ nghĩa, thì một tỷ lệ không phải là không đáng kể đã ủng hộ phong trào Duy tân". (Theo bài lược thuật của Vũ Thế Khôi là người có tham dự cuộc hội thảo cung cấp).

Cũng tại Cộng hòa Pháp, Nguyễn Thế Anh có bài nghiên cứu "*Phan Boi Chau et les débuts du mouvement Dong du*" in trong cuốn sách do Vĩnh Sính chủ biên và Trung tâm Nghiên cứu Đông Nam Á ở Mỹ xuất bản năm 1989. Bài này cũng đã được in lại bằng tiếng Việt trong *Niên san Nghiên cứu Huế*, tập 5 - 2003.

Ngoài ra, ở Pháp, nhà sử học Lê Thành Khôi cũng có xuất bản cuốn sách "*Histoire du Vietnam des origines à 1858*" (Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XIX). Cuốn sách này là một đóng góp về sự quảng bá lịch sử văn hóa Việt Nam ở phương Tây. Tuy nhiên trong đây cũng có một số vấn đề, nhận định, đánh giá có thể trao đổi thêm với tác giả, chẳng hạn như Phong trào Đông du của Phan Bội Châu, tác giả gọi đó là "cuộc Cách mạng Đông du" (tr.487 ở bản tiếng Việt, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2014),...

5. Tại Hoa Kỳ

Điều đặc biệt là tại một số diễn đàn Hội thảo khoa học ở Mỹ (6), có khá đông các nhà học giả Việt Nam từ Nhật Bản qua tham dự tại trường Đại học George Mason ở

Washington cùng với một số thân hữu khác người ngoại quốc đã ráo riết vận động để Cơ quan UNESCO vinh danh Cụ Phan Bội Châu là “*Danh nhân văn hóa thế giới*” (7).

Tại diễn đàn này, có một thính giả người Việt xa nước lâu ngày đã phát biểu một câu cảm động: “Cụ Phan Bội Châu là một nhà Nho tiết tháo, một nhà yêu nước cách mạng chân chính. Cụ chính là người Việt Nam đầu tiên nghĩ đến việc xuất dương để tìm ra con đường cứu nước. Cụ Phan Bội Châu luôn mang viên ngọc sáng (bội Châu có nghĩa là mang ngọc) để soi đường cho hậu thế noi theo. Dù bốn ba nơi xứ người, nhưng Cụ luôn luôn đau đáu hướng về quê hương nguồn cội, luôn khắc ghi tư tưởng “Việt diểu Sào Nam chi” (Chim Việt làm tổ ở cành Nam). Tên hiệu Sào Nam của Cụ nói lên tất cả về nhân cách, về tư tưởng, về lòng yêu nước của Cụ.

Là một hậu bối của Cụ rất khâm phục Cụ, tôi luôn luôn tìm tòi sưu tập và trân trọng tất cả những tài liệu liên quan đến Cụ. Vì thế, rất mong các nhà sử học Việt Nam có thêm nhiều công trình nghiên cứu giới thiệu về cuộc đời hoạt động của nhà chí sĩ cách mạng Phan Bội Châu”.

Cũng tại Mỹ, có một học giả tên là Matthew Berry, trước đó là nghiên cứu sinh của Giáo sư Peter Zinoman tại Đại học California, Berkeley đã bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ về “*Cuộc đời và tác phẩm của Phan Bội Châu*”, tiếp đó lại đến Thành phố Hồ Chí Minh thụ giáo PGS.TS. Nguyễn Tiến Lực. Nay lại đến xin gặp tôi để tiếp tục giúp đỡ ông nghiên cứu về “Vụ án Phan Bội Châu” tại Tòa Đệ hình Hà Nội tháng 11-1925. Không rõ hiện nay nhà học giả này đã thực hiện các đề tài về Phan Bội Châu đến đâu? Và đây có lẽ là “tin cuối cùng” về việc “người Mỹ nghiên cứu về Phan Bội Châu” (?).

6. Tại Liên Xô cũ và Ba Lan

Những năm 60, 70 của thế kỷ trước, ở Liên Xô cũ có một số nhà nghiên cứu lịch sử, ngôn ngữ, văn học Việt Nam tìm hiểu nghiên cứu và giới thiệu về Phan Bội Châu cho độc giả Xô viết. Như A.Vôrônhin dịch Phan Bội Châu niên biểu (1973), A.Niculin cũng dành cho sự nghiệp của Phan Bội Châu một chương sách trong cuốn “*Lịch sử văn học Việt Nam*” xuất bản ở Moskva (1971).

Tại các trường Đại học Tổng hợp, Đại học Sư phạm ở Moskva và Leningrad những năm 1980-1990 cũng có những luận văn nghiên cứu và những luận án Phó Tiến sĩ Sử học và Văn học đề cập đến đề tài Phan Bội Châu. Năm 1987, tại Đại học Leningrad có Nghiên cứu sinh người Việt tên là Nguyễn Thị Kim Liên bảo vệ thành công Luận án Phó Tiến sĩ Sử học với đề tài là “*Phan Bội Châu với Phong trào châu á thức tỉnh*”...

Tại Ba Lan: Nghiên cứu sinh Eduvard Maliki những năm cuối 1970, sau khi sang Đại học Tổng hợp Hà Nội Việt Nam nghiên cứu văn học, trở về nước đã bảo vệ Luận án Tiến sĩ mang tựa đề “*Thơ văn yêu nước và cách mạng Phan Bội Châu*”.

7. Tại Cộng hòa Liên bang Đức

Năm 1987, người ta biết rằng tại Viện Nghiên cứu Lịch sử Đông Nam Á của trường Đại học Passaw, Giáo sư Bernad Dam và Trợ lý của ông là Tiến sĩ Nguyễn Tiến Hữu đã có nghiên cứu một số đề tài về lịch sử Việt Nam và đề tài “*Phan Bội Châu, nhà văn hóa lớn của Việt Nam*”. Vào năm 1978, tại Viện Nam Á của Đại học Heidelberg đã có một nhà “Việt Nam học” tên là Jorgên Unselt bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ mang đầu đề “*Vietnam: Die nationalistich und marxissch Ideologie im Spatwerk von Phan Bội Châu 1867-1940*” (Việt Nam: Những tư tưởng yêu nước

và Mác xít trong những tác phẩm cuối đời của Phan Bội Châu). Về công trình nghiên cứu này, tác giả Unselt đưa ra một số ý kiến nhận định đánh giá tư tưởng Phan Bội Châu nhằm trao đổi với các nhà sử học Việt Nam như sau:

“... Đến nay, sau 18 năm (ông đã suy ngẫm về Phan Bội Châu 18 năm), tôi có điều kiện đến Hà Nội, đến Nghệ Tĩnh quê hương Phan Bội Châu, tôi hy vọng sẽ “minh oan” được phần nào cho Phan Bội Châu và đánh giá đúng được con người cách mạng của ông.

- Tôi nghĩ rằng nếu chỉ coi Phan Bội Châu là một nhà yêu nước chung chung thì chưa đủ. Không thể nhìn Phan Bội Châu theo góc độ *tình*, mà phải thấy được *quá trình nhận thức vận động theo hướng đi lên* của ông.

- Tôi cho rằng lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, Phan Bội Châu là một lãnh tụ đã tự nhận ra nguyên nhân thất bại của những hoạt động cách mạng của mình. Từ đó, Phan Bội Châu thấy cần phải có một con đường mới. Sự diễn biến trong tư tưởng Phan Bội Châu là từ tư tưởng phong kiến đến tư tưởng tư sản dân tộc dân chủ và đã tiếp cận tư tưởng Mác xít. Sự thay đổi về tư tưởng đó là do sự thay đổi của hoàn cảnh lịch sử trong nước và trên thế giới. Năm 1915 chính Phan Bội Châu nói ông sẽ chọn bất kỳ con đường nào phù hợp với ý muốn của nhân dân để đi đến một xã hội nhân đạo hơn, tốt đẹp hơn.

- Trong luận án của mình, tôi đã tự hỏi tại sao các nhà sử học Việt Nam, các đảng viên cộng sản Việt Nam lại chưa quý trọng đúng mức, chưa chú ý đầy đủ đến tư tưởng Mác xít Lêninnít của Phan Bội Châu, đến sự thống nhất giữa Phan Bội Châu và Hồ Chí Minh về tinh thần và về tấm lòng vì nhân dân. Sự đánh giá tốt nhất của các

nhà sử học Việt Nam về Phan Bội Châu cho đến nay mới chỉ dừng lại coi ông là một người có nhiều tư tưởng tiến bộ mà thôi. Phải chăng những người theo Quốc tế Cộng sản III đã coi tất cả những lãnh tụ truyền thống (cũ) đều chỉ có tư tưởng phong kiến? Nếu thế thì Phan Bội Châu *theo tôi là một ngoại lệ, một người duy nhất về sự thay đổi ý thức hệ*. Nguyễn Ái Quốc và Phan Bội Châu thuộc hai thế hệ khác nhau vì vậy Nguyễn Ái Quốc không cần phải chuyển ý thức hệ như Phan Bội Châu.

- Có những cơ sở để nói rằng Phan Bội Châu đã chuyển từ ý thức hệ phong kiến đến ý thức hệ Mác - Lê nin. Tôi đã tự hỏi nhiều lần: Tại sao Phan Bội Châu lại viết tác phẩm *Truyện Phạm Hồng Thái* vào đúng dịp kỷ niệm 7 năm Cách mạng tháng Mười Nga? Và tôi cũng có dịp đọc một số tài liệu của Mật thám Pháp về Phan Bội Châu. Các báo cáo đó nói rằng “Ông Già Bến Ngự” đã có nhiều ảo tưởng về tư tưởng bôn sê vích của mình ngay cả trong thời gian bị giam lỏng ở Huế...”. Tiến sĩ Unselt còn viết thêm: “Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước Việt Nam đang Đổi mới. Trong số những việc làm đổi mới có cả việc đánh giá, xem xét lại một số hiện tượng lịch sử”. Tôi biết rằng giới nghiên cứu phê bình văn học đã làm như vậy, ví dụ đã đánh giá lại các tác giả và tác phẩm văn học lãng mạn trước đây. Tôi hy vọng rằng với các nguồn sử liệu mới, với cách nhìn mới chúng ta sẽ đánh giá đúng hơn vai trò Phan Bội Châu trong lịch sử Cách mạng Việt Nam. Theo tôi, sự phát triển từ Phan Bội Châu đến Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong lịch sử Cách mạng Việt Nam là sự phát triển lô gích liên tục và theo xu hướng tiến bộ (8).

Và tác giả Unselt còn viết tiếp những nhận định đánh giá về sự nghiệp của Phan Bội Châu như: “Phan Bội Châu và Hồ Chí Minh chính là biểu tượng của tư tưởng dân

tộc của nhân dân Việt Nam, là sự cụ thể hóa về một nền văn hóa tiến bộ, một xã hội tốt đẹp. Trong lịch sử phục hưng của dân tộc Việt Nam giai đoạn nào cũng phải có những nhân tố mới (Trần Nhân Tông, Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Quang Trung...) có tác dụng quyết định, có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của dân tộc. Phan Bội Châu, Hồ Chí Minh là những người kế tiếp và phát triển lịch sử đó của dân tộc.

- Hai giai đoạn cách mạng của hai lãnh tụ Phan Bội Châu và Hồ Chí Minh là hai giai đoạn kế tiếp nhau. Nếu không có những kinh nghiệm của Phan Bội Châu thì cũng không thể có sự thành công của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó là một sự kế thừa biện chứng. Vì vậy, nếu như có một *đài kỷ niệm Phan Bội Châu đặt ở Hà Nội cùng với lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh thì sẽ tốt đẹp biết bao!* Và tôi tin tưởng chắc chắn Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ rất hài lòng. Bởi vì, theo tôi, tinh thần và tấm lòng của Phan

Bội Châu và Hồ Chí Minh là một, là đồng nhất... và đó cũng chính là linh hồn của nhân dân và Tổ quốc Việt Nam (9).

*

Trên đây chỉ là “tổng lược thuật” một số “thông tin” về tình hình nghiên cứu Phan Bội Châu ở nước ngoài từ trước đến nay, chắc chắn là chưa đủ, nhưng qua đây, chúng ta cũng có thể thấy được một số vấn đề về “nghiên cứu, giới thiệu Phan Bội Châu” của giới học thuật và cũng có thể trao đổi ý kiến, tranh biện với các học giả nước ngoài về một số ý kiến, luận điểm khoa học nào đó.

Sự nghiệp nghiên cứu Phan Bội Châu còn cần được nhiều người, nhiều giới khoa học xã hội nhân văn chú ý tìm hiểu, bổ sung thêm... dẫu rằng đây chúng ta sẽ có thể phục dựng được một chân dung toàn diện, đích thực của nhà yêu nước, nhà văn hóa lớn khả kính này.

CHÚ THÍCH

(1). Và vào ngày 24-12-1991, Shiricushi đã trình bày bài “Về tình hình nghiên cứu Việt Nam và Phan Bội Châu ở Nhật Bản” tại Viện Sử học.

(2). Nguyễn Như Diệm và Trần Sơn dịch, Chương Thâu hiệu đính, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000.

(3). Theo bản chữ Hán, lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm, ký hiệu sách: A.56 - Chương Thâu dịch.

(4). Chuyển dẫn theo Vĩnh Sinh trong sách *Việt Nam và Nhật Bản - giao lưu văn hóa*. Nxb. Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh, 2001, tr.339.

(5). Trích Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế: *Quan hệ hai nước Việt Nam - Hàn Quốc* do Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam xuất bản tháng 8-2007.

(6). Nhân Kỷ niệm “100 năm Phong trào Đông du”, đã có những bài phỏng sự, phỏng vấn được

thực hiện trên sóng phát thanh với đầu đề như “Kỷ niệm 100 năm Phong trào Đông du - Phan Bội Châu (1905-2005)” đánh dấu sự khởi đầu cuộc vận động cứu nước nổi cuộc đời 30 năm đấu tranh lừng lừng của Cụ Phan Bội Châu với những trước tác gồm hàng ngàn trang thơ văn của Cụ. Qua cuộc kỷ niệm này ta sẽ biết được công cuộc đấu tranh thoát ách thực dân của nhân dân Việt Nam 100 năm trước của một chí sĩ đi tìm hướng đi cho quê hương và dân tộc”.

(7). Theo bản tin Đài BBC 30-7-2005 và bài viết của Đỗ Hiếu phát trên Đài RFA 6-8-2005.

(8), (9). Xem: *Chứng diệt dự ngôn*. Bản thảo do Tiến sĩ Jorgør Unseit (Cộng hòa Liên bang Đức) cung cấp và lần đầu tiên Nhà xuất bản Khoa học xã hội xuất bản, Hà Nội, 1999, tr. 134, 120.